

LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi:

- Tên thường gọi: Tiên Hiền Minh Hương
- Tên chữ: Tuy Tiên Đường

II/ Địa điểm phân bố di tích - đường đi đến:

- Di tích nằm ở khu vực II, phường Minh An Hội An xung quanh là quần thể nhà phố và gần chợ Hội An.

- Từ bến xe Hội An đi theo đường Huỳnh Thúc Kháng - Nguyễn Thị Minh Khai qua Chùa Cầu tiếp đường Trần Phú, đi thẳng khoảng 300m sẽ gặp di tích nằm bên tay trái, mang số nhà 14 đường Trần Phú, nay Nhà văn hóa Minh An đang mượn sử dụng. Các phương tiện giao thông đường bộ đều đến di tích thuận lợi.

III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử - thuộc tính của di tích:

- Chủ nhân của công trình kiến trúc tín ngưỡng này là một bộ phận cư dân người Hoa (*nay là người Việt gốc Hoa*) ở Hội An. Bộ phận cư dân này có lịch sử khá lâu đời. Được bắt đầu bởi sự di cư của họ và một số tỉnh phía Nam Trung Quốc, trên con đường tìm kiếm thị trường làm ăn sinh sống, đến định cư ở đây vào cuối thế kỉ XVI đầu thế kỉ XVII. Đặc biệt nửa đầu thế kỉ XVII, thời Minh mạt Thánh sơ tức thời kỳ nhà Mãn Thanh xâm lược Trung Quốc đánh đổ Nhà Minh - chấm dứt khoảng 1645. Những cựu thần, di thần của nhà Minh đã di cư, tị nạn chính trị ò ạt đến Hội An cư trú lâu dần thành định cư. Khoảng thời điểm này, họ được phép của chúa nhà Nguyễn cho phép lập làng, lấy hiệu là Minh Hương (*khoảng 1644 - 1653*).

- Cùng với sự lập làng (xã) một loạt các công trình di tích thờ cúng tín ngưỡng tôn giáo của người Hoa được xây dựng, trong đó có Minh Hương Tuy Tiên Đường, đây là nơi thờ cúng các bậc tiên hiền, hậu hiền có công khai sáng, kế tục mở mang phát triển làng Minh Hương như: Thục Lão, Lục Tính, Tam Gia và bà Ngô Thị Lành, nhà sư Lương Huệ Hồng.

- Theo nhiều nguồn tài liệu: bia ký, giấy tờ của Minh Hương tam bảo vụ để lại đã cho biết di tích này được xây dựng vào khoản năm 1725 và qua nhiều lần trùng tu (1820 - 1849 - 1905 - 1953 - 1970).

IV/ Loại di tích: Nhà thờ Tiên Hiền

V/ Khảo tả di tích:

- Di tích được xây dựng theo kiểu chữ quốc, nằm trên một khoảng đất rộng giáp với đường cái và kiến trúc lùi sâu vào trong, quay mặt về hướng Nam.

- Khuôn viên di tích ngăn cách với đường Trần Phú bởi một bờ tường bằng vôi lớn (cao 2m). Tiếp đến là một khoản sân rộng (cao 20m x 8m) được trát cimen. Tiền đường là một nếp nhà lớn đồ sộ, hai bên xây tường kín, có trang trí 6 cửa vuông lớn phổ biến của các kiến trúc Hội An. Giữa là lối vào được lắp bằng một cửa (*Thượng song hạ bản*) (4 cánh). Mỗi bản là một bức chạm trổ hình muôn thú và cảnh vật. Kết cấu tiền đường gồm hai hình cột hình tròn (đường kính 20 - 30cm) kết hợp với hai hàng cột sát tường. Hệ vì kèo lòng nhất theo kiểu chông rường giả thủ, xuống tiếp hai mái là liên kết chông đầu con sơn: nghệ thuật trang trí đơn giản, chỉ chạm trổ ở con sơn, đầu dư và bẩy hiên. Kèo cột bờ nhả theo dạng gỗ tròn đơn giản.

Giữa tiền đường và chánh điện là 1 khoảng sân hẹp. Chánh điện có kết cấu kèo cột theo kiểu kèo suốt, nhưng mái được nâng cao tạo cho không gian nội thất thoáng rộng. Cột xây có đắp nổi hình rồng leo cuốn quanh cột từ dưới lên. Nhìn chung, gian chánh điện kiểu thức kiến trúc, trang trí mỹ thuật, vật liệu xây dựng thể hiện rất rõ đây là 1 phần công trình do đợt trùng tạo vào khoảng các năm 1953, 1970.

Gian chánh điện nổi bật lên rực rỡ, uy nghiêm bởi hệ thống các bàn hương án thờ khá lớn, được sơn son thếp vàng, chạm thủng, cách với bên ngoài bởi hệ thống cửa (*trên có lắp kính, dưới bản gỗ*), bao gồm 3 bộ (3 gian nhà), mỗi bộ 4 cánh.

- Nhà Đông và nhà Tây liên kết kèo cột cũng theo kiểu chông rường giả thủ kết hợp với chông đầu con sơn như gian tiền đường, tuy nhiên, về quy mô có thấp, nhỏ hơn và không có chạm trổ phức tạp.

VI/ Các hiện vật trong di tích:

- 5 bộ ấm men trắng vẽ lam (cao 9,5m, đường kính 4,5cm)
- 4 bộ lư đồng: lư hương cao 68cm.
- 2 bộ chân đèn đồng cao 30cm.
- 1 chuông đồng cao 62cm đường kính thân 28cm, đường kính miệng 36cm.
- 1 nồi giắc đồng cao 17cm, đường kính miệng 18cm.
- Độc bình sứ (đời Minh hoặc Thanh giả Minh cao 41cm đường kính lớn nhất 26,5cm).
- Bát hương:
 - + 1 men trắng vẽ lam đề tài vẽ rồng cao 12,5cm đường kính miệng 26cm.
 - + 1 men trắng vẽ lam đề tài vẽ rồng cao 11,5cm đường kính miệng 22cm.
 - + 1 men trắng vẽ lam đề tài vẽ rồng cao 12,5cm đường kính miệng 27cm.
 - + 1 men trắng vẽ lam đề tài lư đỉnh tam sư cao 15,5cm đường kính miệng 25cm.

+ 1 men trắng vẽ lam, đề tài sinh hoạt dân gian cao 10,5cm đường kính miệng 28cm.

- Bia đá 5 tấm với niên đại Tự Đức, Khải Định, Bảo Đại.

- 10 bài vị sơn son thếp vàng, hoa văn khá xưa và đẹp.

VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật - văn hóa:

- Đây là một công trình kiến trúc tín ngưỡng thờ cúng tiền hiền của người Minh Hương, một bộ phận cư dân vốn có vai trò khá quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển của Đô thị - Thương cảng Hội An. Công trình có quy mô khá đồ sộ và kết cấu kiến trúc bố cục mặt bằng khá hoàn chỉnh, tiêu biểu. Đồng thời thể hiện rất rõ sự tu bổ, bồi đắp của nhiều thời kỳ qua nhiều thế hệ. Đây cũng là công trình duy nhất thờ tiền hiền của người Minh Hương ở Hội An nên có ý nghĩa lớn về mặt lịch sử.

- Bản thân di tích đã đóng góp cho bộ mặt kiến trúc ở KPC nói riêng và ĐTC Hội An nói chung thêm phong phú, đa dạng, giúp cho các nhà nghiên cứu khoa học tìm hiểu về mỹ thuật kiến trúc, tâm lý cộng đồng, dân tộc, xã hội học và đồng thời có cơ sở cụ thể đã so sánh với đình thờ tiền hiền trong làng, cả người Việt truyền thống ở Hội An.

- Nếu di tích được tu bổ, sửa chữa, tôn tạo thì đây sẽ trở thành một điểm tham quan du lịch hấp dẫn trong đô thị cổ Hội An.

VIII/ Tình trạng bảo quản của di tích:

- Di tích hiện nay còn một bộ phận chư tộc phái người Minh Hương nhưng chưa được trực tiếp trông nom quản lý, bởi do UBND phường Minh An lấy làm nơi hoạt động của nhà Văn hóa.

- Từ lần trùng tu năm 1970 đến nay di tích không được trùng tu sửa chữa tiếp và đặc biệt sau 1975, phường Minh An đã trực tiếp quản lý, sử dụng di tích, lợp tôn toàn bộ sân giữa để thêm diện tích hoạt động, gây tối tăm ẩm ướt và không có kế hoạch tu bổ, sửa chữa, không quản lý tốt nên di tích đã bị xuống cấp trầm trọng ở tiền đình, nhà Đông, Tây mưa gió dột nát, ẩm thấp, mỗi một hoành hành.

- Hiện nay bộ phận chư phái tộc người Minh Hương đã nhiều lần đề nghị địa phương xin trực tiếp quản lý để có điều kiện tu bổ, sửa chữa và sử dụng di tích, nhất là vào mục đích thờ cúng ông bà, tổ tiên, sinh hoạt cộng đồng dân cư gốc Minh Hương.

IX/ Các phương án bảo vệ, sử dụng di tích:

- Đề nghị Bộ Văn hóa - TT - TT cấp bằng công nhận di tích lịch sử văn hóa cho di tích để có cơ sở pháp lý bảo vệ lâu dài.

- Đề nghị các cấp chính quyền sớm giao di tích lại cho bà con chư phái tộc Minh Hương ở Hội An trực tiếp trông nom quản lý để bà con ở đây có điều kiện tu bổ, sửa chữa, giữ gìn một di tích quý giá đang bị xuống cấp.

- Nếu di tích được tu bổ sửa chữa, tôn tạo kịp thời thì sớm đưa vào thành 1 điểm tham quan du lịch tạo điều kiện góp phần bảo quản di tích.

- Tất nhiên, mọi hoạt động, tu bổ, sửa chữa các di tích đều nằm trong sự hỗ trợ, hướng dẫn của cơ quan Quản lý Di tích các cấp, nhất là về mặt chuyên môn.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Di tích đã được đưa vào danh mục quản lý tại cơ quan Quản lý Di tích Hội An từ năm 1985 và là một bộ phận trong Khu phố cổ Hội An đã được Bộ VH-TT công nhận xếp hạng KPC Hội An năm 1985.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

- Tài liệu của Minh Hương Tam bảo vụ hiện đang lưu trữ tại Ban QLDT Hội An.

Những văn tự, sổ sách của làng Minh Hương hiện lưu giữ tại Ban QLDT Hội An.

Hội An, ngày 15 tháng 4 năm 1992

**BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN
TRƯỞNG BAN**

Người lập lý lịch

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phi

Nguyễn Chí Trung

**T/M UBND THỊ XÃ HỘI AN
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Giải

Sao nguyên bản chính